**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

Mẫu số: **01-ĐKTĐ-ĐVHT**

*Ban hành kèm theo Nghị định số... của Chính phủ*

**TỜ KHAI**

**ĐĂNG KÝ/THAY ĐỔI THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THUẾ**

*(Dành cho đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai theo*

*quy định về thuế tối thiểu toàn cầu)*

 Đăng ký lần đầu  Đăng ký thay đổi Thay đổi lần thứ:…

 Do Tập đoàn chỉ định  Do cơ quan thuế chỉ định

 Thuộc đối tượng áp dụng quy định QDMTT  Thuộc đối tượng áp dụng quy định IIR

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1. Thông tin Tập đoàn đa quốc gia:** | | |
| 1a. Tên Công ty mẹ tối cao: | | |
| 1b. Tên Liên doanh, Công ty mẹ có sở hữu thiểu số: | | |
| **2. Thông tin đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai**: | | |
| 2a. Tên đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai: | | |
| 2b. Mã số thuế đã được cấp tại Việt Nam: | | |
| **3. Thông tin đại lý thuế (nếu có):** | | |
| 3a. Tên: | | |
| 3b. Mã số thuế: | | |
| 3c. Hợp đồng đại lý thuế: Số Ngày: | | |
| **4. Địa chỉ trụ sở của đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai** |  | **5. Địa chỉ nhận thông báo của cơ quan thuế (*chỉ khai thông tin này nếu khác địa chỉ trụ sở*) của đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai** |
| 4a. Số nhà, đường phố, thôn, xóm: |  | 5a. Số nhà, đường phố, thôn, xóm: |
| 4b. Phường/xã: |  | 5b. Phường/xã: |
| 4c. Quận/huyện: |  | 5c. Quận/huyện: |
| 4d. Tỉnh/Thành phố: |  | 5d. Tỉnh/Thành phố: |
| 4e. Điện thoại: /Fax:  Email: |  | 5e. Điện thoại: /Fax:  Email: |
| **6. Năm tài chính của Công ty mẹ tối cao, Liên doanh:** Từ ....../....../...... đến ....../....../...... | | |
| **7. Thông tin người đại diện theo pháp luật của đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai:** | | |
| 7a. Tên người đại diện theo pháp luật: ...............................................  7b. Chức vụ: ………. 7c. Sinh ngày: / /  7d. Số định danh cá nhân:……………………  7đ. Loại giấy tờ chứng thực cá nhân (*nếu không có số định danh cá nhân*):   CMND  CCCD  Hộ chiếu  CMT biên giới  Giấy thông hành  Khác  Số giấy tờ: ..........................................................................  Ngày cấp: .......................... Nơi cấp: ..................................  7e. Địa chỉ nơi thường trú: ...........................................  7g. Địa chỉ hiện tại (nếu có): ......................................  7h. Điện thoại: ...... ..................................... Email: .................................... | | |

Tôi xin cam đoan những nội dung trong bản kê khai này là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã kê khai./.

|  |  |
| --- | --- |
| **NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**  Họ và tên: …………………………...  Chứng chỉ hành nghề số ………………… | *………., ngày ... /…/……* **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA ĐƠN VỊ HỢP THÀNH CHỊU TRÁCH NHIỆM KÊ KHAI** *(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)* |

**BẢNG KÊ**

Mẫu số: **01-ĐKTĐ-ĐVHT**

*Ban hành kèm theo Nghị định số... của Chính phủ*

**Danh sách các đơn vị hợp thành thuộc đối tượng áp dụng**

**Nghị quyết số 107/2023/QH15**

*(Kèm theo Mẫu số 01-ĐKTĐ-ĐVHT)*

Tên Công ty mẹ tối cao: ..................................................................................................

Tên Liên doanh, Công ty mẹ có sở hữu thiểu số: ...........................................................

Tên đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai:.............................................................

Mã số thuế đã được cấp tại Việt Nam của đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Quốc gia | Tên đơn vị hợp thành | Mã số thuế được cấp tại Việt Nam (nếu có) | Địa chỉ trụ sở chính |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**  Họ và tên:…….  Chứng chỉ hành nghề số:....... | *…, ngày… /… /……*  **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA ĐƠN VỊ HỢP THÀNH CHỊU TRÁCH NHIỆM KÊ KHAI**  *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)* |

|  |
| --- |
| **HƯỚNG DẪN KÊ KHAI MẪU SỐ 01-ĐKTĐ-ĐVHT**  Đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai phải tích chọn 01 ô để xác định tờ khai là đăng ký lần đầu hay thay đổi thông tin đăng ký.  Đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai phải tích chọn 01 ô để xác định đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai là do nội bộ Tập đoàn đa quốc gia hay do cơ quan thuế chỉ định.  Đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai phải tích chọn vào ô thích hợp để xác định quy định về thuế tối thiểu toàn cầu Tập đoàn đa quốc gia áp dụng (được chọn nhiều hơn 01 lựa chọn) tại Việt Nam trước khi kê khai vào phần thông tin chi tiết.  Thông tin chi tiết gồm:  **1. Thông tin Tập đoàn đa quốc gia:**  - Tên Công ty mẹ tối cao: Ghi rõ ràng, đầy đủ bằng chữ in hoa tên tổ chức theo Quyết định thành lập hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam hoặc quốc gia nơi Công ty mẹ tối cao cư trú cấp.  - Tên Liên doanh, Công ty mẹ có sở hữu thiểu số: Ghi rõ ràng, đầy đủ bằng chữ in hoa tên tổ chức theo Quyết định thành lập hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam hoặc quốc gia nơi Liên doanh, Công ty mẹ có sở hữu thiểu số cư trú cấp.  **2. Thông tin đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai:**  - Tên đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai: Ghi rõ ràng, đầy đủ bằng chữ in hoa tên tổ chức theo Quyết định thành lập hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam cấp.  - Mã số thuế đã được cấp của đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai: Ghi rõ mã số thuế đã được cơ quan thuế Việt Nam cấp theo quy định pháp luật về quản lý thuế Việt Nam.  **3. Thông tin đại lý thuế:** Ghi đầy đủ các thông tin của đại lý thuế trong trường hợp Đại lý thuế ký hợp đồng với đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai để thực hiện thủ tục đăng ký thuế thay cho đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai theo quy định tại Luật Quản lý thuế.  **4.** **Địa chỉ trụ sở của đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai:** Ghi rõ địa chỉ số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn, phường/xã/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh, tỉnh/thành phố của đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai. Nếu có số điện thoại, số Fax thì ghi rõ mã vùng - số điện thoại/số Fax. *Đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai phải kê khai đầy đủ, chính xác thông tin email*. Địa chỉ email này dùng làm tài khoản giao dịch điện tử với cơ quan thuế đối với hồ sơ đăng ký thuế điện tử.  **5. Địa chỉ nhận thông báo thuế:** Nếu đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai là tổ chức có địa chỉ nhận các thông báo của cơ quan thuế khác với địa chỉ của trụ sở chính tại chỉ tiêu 4 nêu trên thì ghi rõ địa chỉ nhận thông báo thuế để cơ quan thuế liên hệ.  **6. Năm tài chính của Công ty mẹ tối cao, Liên doanh:** Ghi rõ từ ngày, tháng đầu niên độ kế toán đến ngày, tháng cuối niên độ kế toán theo năm dương lịch hoặc năm tài chính mà Công ty mẹ tối cao, Liên doanh lập Báo cáo tài chính hợp nhất.  **7. Thông tin người đại diện theo pháp luật của đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai:** Kê khai thông tin chi tiết của người đại diện theo pháp luật của đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai.  **8.** **Phần đại diện theo pháp luật của đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai, ghi rõ họ tên**: Đại diện theo pháp luật của đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai phải ký, ghi rõ họ tên vào phần này.  **9. Đóng dấu của đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai:** Đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai phải đóng dấu vào phần này.  **10. Nhân viên đại lý thuế:** Trường hợp đại lý thuế kê khai thay cho đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai thì kê khai vào thông tin này. |